|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2024/NĐ-CP | *Hà Nội, ngày tháng năm 2024* |

**DỰ THẢO**

**NGHỊ ĐỊNH**

**Quy định về đấu giá biển số xe**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;*

*Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;*

*Chính phủ ban hành Nghị định quy định về đấu giá biển số xe*.

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định về đấu giá biển số xe, bao gồm trình tự, thủ tục đấu giá biển số xe ô tô, xe mô tô, xe gắn máy *(gọi tắt là biển số xe)* và thu, nộp, hoàn tiền trúng đấu giá.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Bộ Công an.

2. Tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên được lựa chọn để đấu giá biển số xe.

3. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá.

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Người tham gia đấu giá là tổ chức, cá nhân người Việt Nam có đủ điều kiện tham gia đấu giá biển số xe theo quy định của Nghị định này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Người trúng đấu giá là người tham gia đấu giá trực tuyến biển số xe có mức trả giá cao nhất so với giá khởi điểm hoặc bằng giá khởi điểm theo quy định tại Nghị định này.

3. Cuộc đấu giá biển số xe là toàn bộ quá trình đấu giá đối với một biển số xe.

4. Phiên đấu giá biển số xe bao gồm các cuộc đấu giá biển số xe được tổ chức thực hiện trong kế hoạch đấu giá đã được phê duyệt.

5. Tiền trúng đấu giá là số tiền mà người trúng đấu giá nộp để được cấp quyền sử dụng biển số xe thông qua việc được cấp Quyết định xác nhận biển số trúng đấu giá.

6. Hệ thống quản lý đấu giá biển số xe của Bộ Công an là một tập hợp bao gồm phần mềm, hạ tầng và đường truyền được thiết kế chuyên biệt để phục vụ công tác quản lý đấu giá biển số xe.

**Điều 4. Nguyên tắc đấu giá trực tuyến**

Đấu giá biển số xe được thực hiện bằng hình thức trực tuyến trên môi trường mạng; phải tuân thủ quy định của pháp luật về đấu giá tài sản; bảo mật về tài khoản truy cập, thông tin về người tham gia đấu giá và các thông tin khác theo quy định của pháp luật; bảo đảm tính khách quan, minh bạch, an toàn, an ninh mạng; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có tài sản, người tham gia đấu giá và cá nhân, tổ chức có liên quan.

**Chương II**

**TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐẤU GIÁ BIỂN SỐ XE**

**Điều 5. Biển số xe đưa ra đấu giá**

Bộ trưởng Bộ Công an quyết định số lượng biển số xe đưa ra đấu giá tại mỗi phiên đấu giá, bao gồm biển số xe của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, dự kiến cấp mới, đang trong Hệ thống đăng ký, quản lý xe của Bộ Công an và bổ sung số lượng biển số xe cho Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong trường hợp hết biển số xe để đăng ký khi chưa đến phiên đấu giá tiếp theo.

**Điều 6. Giá khởi điểm của một biển số xe đưa ra đấu giá**

1. Giá khởi điểm của một biển số xe ô tô đưa ra đấu giá là 40.000.000 đồng.

2. Giá khởi điểm của một biển số xe mô tô, xe gắn máy đưa ra đấu giá là 5.000.000 đồng.

**Điều 7. Tiền đặt trước, bước giá**

1. Tiền đặt trước đối với một biển số xe ô tô đưa ra đấu giá là 40.000.000 đồng; đối với xe mô tô, xe gắn máy là 5.000.000 đồng.

2. Bước giá đối với đấu giá biển số xe ô tô là 5.000.000 đồng; đối với đấu giá biển số xe mô tô, xe gắn máy là 500.000 đồng.

**Điều 8. Lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản**

Bộ Công an lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản có trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến, bảo đảm điều kiện an toàn, an ninh mạng khi kết nối với hệ thống đăng ký, quản lý xe để tổ chức đấu giá biển số xe ô tô.

**Điều 9. Kế hoạch tổ chức đấu giá**

1. Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt kế hoạch tổ chức đấu giá biển số xe cho từng phiên đấu giá.

2. Kế hoạch đấu giá bao gồm các nội dung chính sau đây:

a) Danh sách biển số xe đưa ra đấu giá;

b) Giá khởi điểm, bước giá và tiền đặt trước;

c) Hình thức, phương thức tổ chức đấu giá;

d) Thời gian tổ chức đấu giá;

đ) Xử lý tình huống đấu giá (nếu có);

e) Các nội dung khác có liên quan.

3. Kế hoạch tổ chức đấu giá phải được thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Công an trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt.

**Điều 10. Hợp đồng dịch vụ đấu giá, thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá thanh toán cho tổ chức đấu giá**

1. Hợp đồng dịch vụ đấu giá biển số xe

Bộ Công an ký hợp đồng dịch vụ đấu giá biển số xe với tổ chức đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá biển số xe. Hợp đồng dịch vụ đấu giá biển số xe phải được lập thành văn bản, được thực hiện theo quy định của pháp luật dân sự và pháp luật về đấu giá tài sản.

2. Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá thanh toán cho tổ chức đấu giá tài sản

a) Đối với mỗi biển số xe đấu giá thành, thù lao dịch vụ đấu giá thanh toán cho tổ chức đấu giá tài sản được tính bằng 8% (tám phần trăm) giá khởi điểm, chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng và chi phí đấu giá;

b) Chi phí đấu giá thanh toán cho tổ chức đấu giá tài sản là 10.000 đồng trên một biển số xe ô tô đưa ra đấu giá và 2.000 đồng trên một biển số xe mô tô, xe gắn máy đưa ra đấu giá.

**Điều 11. Tiền hồ sơ, xử lý tiền bán hồ sơ tham gia đấu giá**

1.Tiền hồ sơ tham gia đấu giá là 100.000 đồng trên một biển số xe ô tô và 50.000 đồng trên một biển số xe mô tô, xe gắn máy đối một người tham gia đấu giá.

2. Tổ chức đấu giá tài sản có trách nhiệm thu, quản lý, xuất hóa đơn và sử dụng toàn bộ số tiền bán hồ sơ tham gia đấu giá.

**Điều 12. Quy chế đấu giá**

Căn cứ các nội dung đã được Bộ Công an thống nhất, tổ chức đấu giá tài sản ban hành Quy chế đấu giá, gồm các nội dung sau: Danh sách biển số xe đưa ra đấu giá; thời gian đấu giá; giá khởi điểm, bước giá; tài khoản thanh toán tiền đặt trước tham gia đấu giá; cách thức tham gia đấu giá; các nội dung khác có liên quan.

**Điều 13. Niêm yết, thông báo công khai việc đấu giá tài sản**

1. Bộ Công an chuyển danh sách biển số xe đưa ra đấu giá cho tổ chức đấu giá tài sản, đồng thời thông báo công khai kế hoạch tổ chức đấu giá biển số xe trên Cổng thông tin điện tử Bộ Công an, Trang thông tin điện tử Cục Cảnh sát giao thông, có đường dẫn đến Trangthông tin đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản.

2. Tổ chức đấu giá tài sản thông báo công khai thông tin tổ chức đấu giá tài sản, danh sách biển số xe đưa ra đấu giá trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia hoặc Trangthông tin đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản và niêm yết tại trụ sở. Quy chế đấu giá được niêm yết, thông báo công khai trên Trangthông tin đấu giá trực tuyến và trụ sở của tổ chức đấu giá tài sản.

3. Thời gian thông báo công khai, niêm yết Quy chế đấu giá, danh sách biển số xe đưa ra đấu giá ít nhất 30 (ba mươi) ngày trước ngày tổ chức phiên đấu giá.

4. Tổ chức đấu giá tài sản công khai số lượng người đăng ký tham gia đấu gia của từng biển số đang niêm yết.

**Điều 14. Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá**

1. Thuộc đối tượng tham gia đấu giá theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định này và nộp tiền đặt trước cho tổ chức đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 7 Nghị định này.

2. Tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, tính trung thực việc kê khai thông tin để đăng ký tham gia đấu giá.

**Điều 15. Các bước thực hiện một cuộc đấu giá biển số xe**

1. Đăng ký tham gia đấu giá

a) Việc đăng ký tham gia đấu giá được thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng tại Trangthông tin đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản; Người tham gia đấu giá đăng ký tham gia đấu giá, nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trên trang thông tin đấu giá trực tuyến;

b) Người tham gia đấu giá được cấp một tài khoản truy cập, được hướng dẫn về cách sử dụng tài khoản, cách trả giá và các nội dung khác trên Trangthông tin đấu giá trực tuyến để thực hiện việc đấu giá;

c) Người tham gia đấu giá được lựa chọn biển số xe theo nhu cầu trong danh sách biển số xe đưa ra đấu giá của tất cả các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trên toàn quốc để tham gia đấu giá;

d) Người tham gia đấu giá nộp tiền hồ sơ, tiền đặt trước của biển số xe đã lựa chọn tham gia đấu giá vào tài khoản của tổ chức đấu giá tài sản và được cấp mã số tham gia đấu giá của cuộc đấu giá biển số xe đó;

đ) Tổ chức đấu giá tài sản bán hồ sơ tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến trước ngày mở cuộc đấu giá **02 ngày.**

2. Người tham gia đấu giá truy cập vào Trangthông tin đấu giá trực tuyến bằng tài khoản truy cập của mình và thực hiện thủ tục đấu giá theo Quy chế đấu giá.

3. Tại thời điểm kết thúc cuộc đấu giá trực tuyến, Trang thông tin đấu giá trực tuyến xác định người trúng đấu giá, thông báo kết quả cuộc đấu giá, hiển thị biên bản đấu giá để người trúng đấu giá xác nhận, gửi thông báo vào địa chỉ thư điện tử của người tham gia đấu giá đã đăng ký với tổ chức đấu giá tài sản.

4. Khi hết thời hạn đăng ký tham gia đấu giá mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá thì người đó được xác định là người trúng đấu giá biển số xe, người trúng đấu giá sẽ nhận được thông báo và biên bản trúng đấu giá của biển số đó trước thời điểm tổ chức cuộc đấu giá.

5. Tổ chức đấu giá tài sản phân công đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá trực tuyến trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến, xác thực vào biên bản đấu giá bằng chữ ký số để gửi cho người trúng đấu giá.

6. Bộ Công an giám sát quá trình tổ chức đấu giá, kết quả đấu giá, xác thực vào biên bản đấu giá bằng chữ ký số và các nội dung khác có liên quan.

**Điều 16. Tiền đặt trước tham gia đấu giá**

1. Tiền đặt trước được gửi vào một tài khoản thanh toán riêng của tổ chức đấu giá tài sản mở tại ngân hàng kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản đến trước ngày mở cuộc đấu giá 02 ngày. Trường hợp trúng đấu giá, tiền đặt trước được chuyển vào tài khoản chuyên thu của Bộ Công an để nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

2. Việc xử lý tiền đặt trước trong các trường hợp cụ thể được thực hiện như sau:

a) Đối với các trường hợp người tham gia đấu giá thanh toán không đúng quy định dẫn tới không đủ điều kiện tham gia đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản sẽ thực hiện hoàn lại khoản thanh toán này cho khách hàng trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ yêu cầu của khách hàng.

b) Trường hợp cuộc đấu giá không tổ chức được thì người tham gia đấu giá biển số xe ô tô được hoàn trả lại tiền hồ sơ, tiền đặt trước đã nộp trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày cuộc đấu giá bị dừng.

c) Trường hợp người tham gia không trúng đấu giá hoặc không thuộc trường hợp không được nhận lại khoản tiền đặt trước sẽ được hoàn trả tiền đặt trước trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá.

d) Các trường hợp không được nhận lại khoản tiền đặt trước: Người đủ điều kiện tham gia cuộc đấu giá biển số xe mà không đăng nhập vào tài khoản đã được cấp và truy cập vào phòng đấu giá để tham gia đấu giá trong thời gian đấu giá chính thức thì được coi là không tham gia cuộc đấu giá, ngoại trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định của pháp luật; Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm Quy chế đấu giá; Người trúng đấu giá không xác nhận biên bản đấu giá trong thời gian quy định tại Quy chế đấu giá.

**Điều 17. Trường hợp dừng cuộc đấu giá, truất quyền tham gia đấu giá và xử lý tình huống phát sinh**

1. Tổ chức đấu giá tài sản buộc phải dừng cuộc đấu giá trong các trường hợp sau:

a) Bộ Công an yêu cầu tổ chức đấu giá tài sản dừng việc tổ chức đấu giá khi có căn cứ cho rằng tổ chức đấu giá tài sản có hành vi vi phạm chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đấu giá viên và các quy định khác trong Quy chế đấu giá;

b) Người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm quy định Quy chế đấu giá.

c) Sự kiện bất khả kháng.

2. Bộ Công an quyết định việc thực hiện tổ chức đấu giá lại sau khi đáp ứng đủ điều kiện tổ chức đấu giá theo quy định.

3. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá:

a) Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá;

b) Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

c) Cản trở hoạt động đấu giá tài sản, có hành vi sử dụng công cụ tác động đến quá trình trả giá hoặc kết quả cuộc đấu giá; gây nhiễu loạn cuộc đấu giá; cho người khác truy cập, tham gia trả giá từ tài khoản đăng nhập của mình mà không có uỷ quyền hợp lệ;

d) Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

e) Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp người tham gia đấu giá có dấu hiệu sử dụng các thao tác, thủ thuật, thiết bị, phần mềm hỗ trợ trong quá trình tham gia đấu giá, tác động vào hệ thống đấu giá của tổ chức đấu giá tài sản, gây ảnh hưởng tới diễn biến, tính năng, hoặc làm thay đổi kết quả của cuộc đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản thực hiện báo cáo Bộ Công an dừng công nhận kết quả đấu giá, chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

**Điều 18. Chuyển hồ sơ đấu giá**

1. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản phải ghi kết quả đấu giá tài sản vào Sổ đăng ký đấu giá tài sản và thông báo bằng văn bản điện tử cho Bộ Công an.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản phải chuyển kết quả đấu giá, biên bản đấu giá, danh sách người trúng đấu giá, tiền đặt trước cho Bộ Công an để phê duyệt kết quả trúng đấu giá và hoàn thiện các thủ tục liên quan.

**Điều 19. Phê duyệt kết quả trúng đấu giá**

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả đấu giá, biên bản đấu giá, danh sách người trúng đấu giá từ tổ chức đấu giá tài sản, Bộ Công an ban hành Quyết định phê duyệt kết quả đấu giá.

**Điều 20. Thông báo kết quả trúng đấu giá**

1. Bộ Công an gửi thông báo kết quả trúng đấu giá biển số xe vào địa chỉ thư điện tử và gửi tin nhắn thông báo tới số điện thoại đã đăng ký tại tài khoản truy cập cho người trúng đấu giá ngay sau khi phê duyệt kết quả đấu giá; thông báo kết quả trúng đấu giá biển số xe thay thế hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc hợp đồng bán tài sản nhà nước.

2. Nội dung thông báo kết quả trúng đấu giá gồm: Biển số xe trúng đấu giá, tên, mã định danh của cá nhân, tổ chức (trường hợp tổ chức chưa được cấp mã định danh thì ghi mã số thuế hoặc số quyết định thành lập tổ chức), địa chỉ người trúng đấu giá, giá trúng đấu giá, số tiền phải nộp, số tài khoản chuyên thu do Bộ Công an mở tại ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài để nộp tiền trúng đấu giá, thời hạn nộp tiền trúng đấu giá, việc huỷ kết quả đấu giá nếu không nộp đủ số tiền trúng đấu giá theo quy định.

**Điều 21. Nộp tiền trúng đấu giá**

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có thông báo kết quả trúng đấu giá, người trúng đấu giá phải nộp toàn bộ số tiền trúng đấu giá sau khi đã trừ số tiền đặt trước vào tài khoản chuyên thu của Bộ Công an mở tại ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Tiền trúng đấu giá không bao gồm lệ phí đăng ký xe.

**Điều 22. Cấp Quyết định xác nhận biển số trúng đấu giá**

Ngay sau khi nhận đủ số tiền trúng đấu giá, Bộ Công an cấp hoá đơn điện tử bán tài sản công và Quyết định xác nhận biển số xe trúng đấu giá gửi vào địa chỉ thư điện tử cho người trúng đấu giá để làm thủ tục đăng ký xe.

**Điều 23. Trường hợp hủy kết quả đấu giá, Quyết định xác nhận biển số xe trúng đấu giá**

1. Kết quả đấu giá, Quyết định xác nhận biển số xe trúng đấu giá bị hủy trong các trường hợp sau:

a) Theo thỏa thuận giữa Bộ Công an, tổ chức đấu giá tài sản và người trúng đấu giá về việc hủy kết quả đấu giá tài sản hoặc giữa Bộ Công an và người trúng đấu giá về việc hủy giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, hủy bỏ hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, trừ trường hợp gây thiệt hại hoặc làm ảnh hưởng đến lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức;

b) Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, hợp đồng mua bán tài sản đấu giá bị Tòa án tuyên bố vô hiệu theo quy định của pháp luật về dân sự trong trường hợp người trúng đấu giá vi phạm quy định của pháp luật;

c) Theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền khi người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên có hành vi thông đồng, móc nối, dìm giá trong quá trình tham gia đấu giá dẫn đến làm sai lệch thông tin tài sản đấu giá hoặc hồ sơ tham gia đấu giá hoặc kết quả đấu giá tài sản.

d) Người trúng đấu giá chết trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có thông báo kết quả trúng đấu giá nhưng chưa được cấp Quyết định xác nhận biển số trúng đấu giá;

đ) Người trúng đấu giá chết trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày được cấp Quyết định xác nhận biển số trúng đấu giá nhưng chưa thực hiện thủ tục đăng ký xe;

e) Người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc không nộp đủ tiền trúng đấu giá trong thời hạn quy định tại Điều 21 Nghị định này;

f) Người trúng đấu giá không làm thủ tục đăng ký biển số xe trúng đấu giá theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 38 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ;

g) Người trúng đấu giá vi phạm về tính trung thực của hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá.

2. Theo quyết định của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính khi có một trong các căn cứ vi phạm pháp luật hoặc trong trường hợp người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên có hành vi thông đồng, móc nối, dìm giá trong quá trình tham gia đấu giá dẫn đến làm sai lệch thông tin tài sản đấu giá hoặc hồ sơ tham gia đấu giá hoặc kết quả đấu giá tài sản.

3. Người trúng đấu giá không xác nhận biên bản đấu giá được coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, Bộ Công an sẽ không ban hành Thông báo kết quả trúng đấu giá trong trường hợp này.

4. Biển số xe trúng đấu giá bị huỷ được đưa ra đấu giá lại hoặc chuyển về Hệ thống đăng ký xe; số tiền đặt trước, số tiền trúng đấu giá mà người trúng đấu giá đã nộp không được hoàn trả lại và được nộp vào ngân sách nhà nước.

**Điều 24. Quản lý biển số xe trúng đấu giá**

1.Biển số xe trúng đấu giá chỉ được cấp cho người trúng đấu giá.

2. Thủ tục đăng ký biển số xe trúng đấu giá thực hiện theo quy định của pháp luật về đăng ký xe.

**Điều 25. Gia hạn thời hạn đăng ký xe trong trường hợp sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan**

1. Trước khi hết thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp văn bản điện tử xác nhận biển số xe trúng đấu giá, người trúng đấu giá chưa thực hiện thủ tục đăng ký xe để gắn biển số trúng đấu giá mà phát sinh sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan thì người trúng đấu giá phải gửi đề nghị gia hạn bằng văn bản điện tử qua Hệ thống quản lý đấu giá biển số xe của Bộ Công an.

2. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, người trúng đấu giá phải gửi giấy tờ chứng minh về Bộ Công an (qua Cục Cảnh sát giao thông) để xem xét, giải quyết.

3. Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được giấy tờ chứng minh sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan của người trúng đấu giá, Bộ Công an xem xét, giải quyết và thông báo kết quả gia hạn cho người trúng đấu giá bằng văn bản điện tử.

**Chương III**

**THU, NỘP, HOÀN TIỀN TRÚNG ĐẤU GIÁ**

**Điều 26. Thu, nộp tiền trúng đấu giá**

1. Giao Bộ Công an mở một tài khoản chuyên thu tại ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài để thu tiền trúng đấu giá. Tiền lãi phát sinh (nếu có) trên số dư tài khoản chuyên thu của Bộ Công an nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước.

2. Nội dung chi và mức chi phục vụ hoạt động đấu giá gồm:

a) Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá thanh toán cho tổ chức đấu giá tài sản đã được quy định tại Điều 10 Nghị định này;

b) Chi phí quảng cáo (chi tối đa không quá 15% tổng chi phí);

c) Chi phí quản trị hệ thống đấu giá (chi tối đa không quá 1% tổng chi phí);

d) Các chi phí còn lại (chi phí gửi tin nhắn, chi phí hóa đơn, chi phí giải đáp thắc mắc trong quá trình tổ chức đấu giá, các chi phí hợp lệ khác) thực hiện theo quy định.

3. Số tiền thu được từ đấu giá biển số xe sau khi trừ các khoản chi phục vụ hoạt động đấu giá và tiền lãi phát sinh (nếu có) trên số dư tài khoản chuyên thu của Bộ Công an thực hiện kê khai, nộp, quyết toán với cơ quan thuế. Cơ quan thuế quản lý kê khai, nộp, quyết toán khoản thu này theo quy định pháp luật về quản lý thuế.

a) Chậm nhất ngày 20 hàng tháng, Bộ Công an (hoặc cơ quan được Bộ Công an giao quản lý thu, nộp tiền bán đấu giá) kê khai, nộp tiền bán đấu giá thu được tháng trước với cơ quan thuế (theo Mẫu số 01/DG ban hành kèm theo Nghị định này). Bộ Công an (hoặc cơ quan được Bộ Công an giao quản lý thu, nộp tiền bán đấu giá) thực hiện quyết toán tiền bán đấu giá theo năm (theo Mẫu số 02/DG ban hành kèm theo Nghị định này) theo quy định pháp luật quản lý thuế;

b) Số tiền bán đấu giá nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước;

c) Tiền lãi phát sinh (nếu có) trên số dư tài khoản chuyên thu của Bộ Công an tại ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải nộp toàn bộ vào ngân sách trung ương, cùng với số tiền bán đấu giá thu được trong tháng phát sinh.

**Điều 27. Hoàn tiền trúng đấu giá**

1. Hoàn tiền trúng đấu giá trong các trường hợp sau

a) Người trúng đấu giá chết trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có thông báo kết quả trúng đấu giá mà chưa được cấp quyết định xác nhận biển số xe trúng đấu giá;

b) Người trúng đấu giá chết trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày có văn bản xác nhận biển số xe trúng đấu giá hoặc 06 tháng kể từ ngày có văn bản gia hạn thời hạn đăng ký trong trường hợp sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, người trúng đấu giá chưa đăng ký biển số xe trúng đấu giá.

2. Người thừa kế hợp pháp của người trúng đấu giá được hoàn trả đủ số tiền trúng đấu giá đã nộp theo quy định pháp luật.

3. Hồ sơ đề nghị hoàn tiền trúng đấu giá gồm có:

a) Đơn đề nghị hoàn tiền trúng đấu giá biển số xe;

b) Văn bản khai nhận di sản thừa kế hoặc văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế đã được công chứng theo quy định pháp luật;

c) Văn bản xác nhận biển số xe trúng đấu giá;

d) Giấy ủy quyền (nếu có);

đ) Căn cước công dân của các đồng thừa kế.

4. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ Hồ sơ đề nghị hoàn tiền, Bộ Công an có trách nhiệm làm thủ tục hoàn trả lại tiền trúng đấu giá biển số cho người thừa kế hợp pháp của người trúng đấu giá như sau:

a) Trường hợp hoàn trả trước thời điểm nộp ngân sách nhà nước: Thực hiện hoàn tiền từ tài khoản chuyên thu của Bộ Công an mở tại ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

b) Trường hợp hoàn trả sau thời điểm nộp ngân sách nhà nước: Bộ Công an có trách nhiệm kiểm tra đối chiếu hồ sơ đề nghị hoàn trả với các chứng từ nộp ngân sách nhà nước của khoản đã nộp trước đó, nếu phù hợp thì Bộ Công an ban hành quyết định hoàn trả gửi Cơ quan thuế lập lệnh hoàn trả khoản thu ngân sách nhà nước, chuyển cho Kho bạc Nhà nước nơi đã thu ngân sách nhà nước để thực hiện hoàn trả cho người nộp ngân sách nhà nước.

**Chương IV**

**HIỆU LỰC THI HÀNH**

**Điều 28. Tổ chức thực hiện**

Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tổ chức thực hiện Nghị định này và giao các đơn vị chức năng giám sát, bảo đảm an ninh, an toàn quá trình tổ chức đấu giá biển số xe.

**Điều 29. Hiệu lực thi hành**

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày … tháng … năm 2025.

**Điều 30. Quy định chuyển tiếp**

1. Việc đấu giá biển số xe ô tô được thực hiện trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành vẫn tiếp tục triển khai theo quy định của Nghị định số 39/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Nghị quyết số 73/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về thí điểm đấu giá biển số xe ô tô; đối với các biển số đã được đưa ra niêm yết theo kế hoạch trước ngày Nghị định này có hiệu lực thì tổ chức đấu giá đã được lựa chọn sẽ tiếp tục thực hiện đến khi kết thúc việc đấu giá.

2. Trường hợp tổ chức đấu giá tài sản đã được lựa chọn đủ điều kiện để tổ chức đấu giá biển số xe ô tô theo quy định tại Nghị định số 39/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Nghị quyết số 73/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về thí điểm đấu giá biển số xe ô tô thì Bộ Công an sẽ thẩm định điều kiện và phê duyệt tiếp tục lựa chọn thực hiện đấu giá biển số xe nếu đáp ứng điều kiện quy định tại Nghị định này.

3. Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn phải bảo trì, bảo dưỡng, nâng cấp hệ thống đấu giá trực tuyến đáp ứng điều kiện quy định tại Nghị định này và báo cáo kết quả cho Bộ Công an đã phê duyệt./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Ban Bí thư Trung ương Đảng; - Các Phó Thủ tướng Chính phủ; - Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; - HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; - Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;  *-* Văn phòng Tổng Bí thư; - Văn phòng Chủ tịch nước; - Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội; - Văn phòng Quốc hội; - Tòa án nhân dân tối cao; - Viện kiểm sát nhân dân tối cao; - Kiểm toán nhà nước; - Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia; - Ngân hàng Chính sách Xã hội; - Ngân hàng Phát triển Việt Nam; - Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; - Cơ quan trung ương của các đoàn thể;  - VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT,  các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo; - Lưu: VT, KTTH (2). | **TM. CHÍNH PHỦ**  **THỦ TƯỚNG** |